

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 227-KH/TU ngày 27/10/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày
29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến
năm 2030 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 227-KH/TU ngày 27/10/2023 của Ban Thường
vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính
trị về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;
trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số
5250/TTr-SNNPTNT ngày 28/11/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực
hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả
các nội dung của Kế hoạch số 227-KH/TU ngày 27/10/2023 để cán bộ, công
chức, viên chức và tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò, ý
nghĩa, tầm quan trọng của vấn đề bảo đảm an ninh lương thực; xác định bảo
đảm an ninh lương thực là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng góp phần bảo
đảm sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước.

b) Đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu lương thực, thực phẩm
trong mọi tình huống; nâng cao dinh dưỡng, cơ cấu thực phẩm hợp lý, khoa
học, cải thiện chất lượng bữa ăn của nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của
Bộ Chính trị và Kế hoạch số 227-KH/TU ngày 27/10/2023 của Tỉnh ủy
Quảng Ngãi đảm bảo nghiêm túc, thường xuyên. Xác định rõ nhiệm vụ của
các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả việc đảm bảo
an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Vấn đề an ninh lương thực quốc gia phải nằm trong chiến lược tổng
thể phát triển kinh tế - xã hội, gắn với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa
đất nước và giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong đó xóa
đói giảm nghèo, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân là quan trọng, góp
phần bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia.

c) Cùng với nguồn lực nhà nước, phát huy tối đa nguồn lực trong nhân dân và các thành phần kinh tế ngoài nhà nước trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; đảm bảo thu nhập cho người sản xuất lương thực và tạo điều kiện cho các địa phương thuận nông phát triển.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện, bền vững, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực; nâng cao chất lượng bữa ăn; đảm bảo cho nông dân sản xuất lúa có lãi bình quân trên 30% so với giá thành sản xuất.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, diện tích đất canh tác lúa ổn định 36.375 ha, trong đó đất chuyên trồng lúa là 35.500 ha và đất lúa 01 vụ là 875 ha. Vùng trồng lúa được bố trí ở 12 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh (không tính huyện đảo Lý Sơn); sản lượng lúa hàng năm đảm bảo ít nhất 500.000 tấn; cung cấp đầy đủ, đa dạng, an toàn các loại thực phẩm như thịt, trứng, sữa, thủy sản, rau quả, đồ uống với chất lượng ngày càng cao, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo nâng cao đời sống nhân dân, ổn định chính trị, xã hội trong mọi tình huống.

b) Sử dụng hiệu quả quỹ đất lúa với kế hoạch chặt chẽ; nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân, bảo đảm thu nhập của người dân khu vực nông thôn, bảo đảm khả năng tiếp cận và chi trả cho nhu cầu lương thực, thực phẩm thiết yếu.

c) Bảo đảm nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn tự cân đối, khoa học; nâng mức tiêu thụ lương thực; đến năm 2030, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thấp còi trên địa bàn tỉnh còn 17%, riêng khu vực miền núi là 25%; tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân của trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn tỉnh dưới 10%, riêng khu vực miền núi là 15%; tỷ lệ thừa cân béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn tỉnh dưới 5%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh lương thực quốc gia

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân về vai trò, ý nghĩa quan trọng của công tác bảo vệ an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức về an ninh lương thực thực, an ninh dinh dưỡng cho các tầng lớp nhân dân; xác định an ninh lương thực là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện,

thị xã, thành phố trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của mặt trận phối hợp triển khai thực hiện; các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tiếp tục cơ cấu lại để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị

a) Tiếp tục thực hiện các quy hoạch còn hiệu lực thi hành, hình thành vùng chuyên canh sản xuất lương thực, thực phẩm chủ lực (lúa gạo, chăn nuôi, thủy sản,...) tại các địa phương có lợi thế. Tổ chức hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất theo chuỗi giá trị. Tổ chức lại ngành hàng lúa gạo trong chuỗi giá trị; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Thương hiệu lúa gạo Việt Nam và Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, được liệu gắn với truy xuất nguồn gốc, giám sát an toàn thực phẩm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập quyền sở hữu công nghiệp, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc tập trung vào các sản phẩm chủ lực của tỉnh, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh trên thị trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

d) Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch để nâng cao giá trị, dinh dưỡng, đa dạng hóa các mặt hàng lương thực, thực phẩm phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và tiêu thụ ngoài tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

3. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, bảo đảm dinh dưỡng

a) Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, trọng tâm là hệ thống giao thông, nhằm phát triển dịch vụ vận chuyển, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận lương thực, thực phẩm trong mọi hình huống, nhất là các hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông vận tải.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Phát triển hệ thống kho dự trữ, bảo quản, logistics, lưu thông, dịch vụ thương mại tạo điều kiện cho người dân tiếp cận lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống, nhất là các hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

c) Bảo đảm cung cấp đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học, nhất là đối với thanh thiếu niên, nhi đồng để nâng cao tầm vóc, thể lực, trí lực.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

d) Phát triển hệ thống thông tin an ninh lương thực, thực phẩm; tăng cường công tác dự báo về sản xuất, tiêu thụ lương thực, thực phẩm để khi cần thiết có giải pháp phân phối, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

4. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách bảo đảm an ninh lương thực quốc gia theo chủ trương, quy định của Trung ương

a) Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích đất trồng lúa được quy hoạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa, nhưng không làm thay đổi tính chất, điều kiện sử dụng đất lúa, bảo đảm mục tiêu giữ ổn định diện tích đất lúa.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Thực hiện chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng trên đất lúa để nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân. Ưu tiên hỗ trợ phát triển hộ trồng lúa thành hộ sản xuất chuyên nghiệp, hợp tác, liên kết với hợp tác xã, doanh nghiệp, gắn với công nghiệp chế biến, tiêu thụ. Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, tạo động lực phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung có thể mạnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ

a) Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo nguồn nhân lực, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển nền nông nghiệp hiện đại; đào tạo phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, công nhân nông nghiệp đủ năng lực tiếp thu, vận hành, chuyển giao công nghệ mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động

- Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Tăng cường đầu tư khoa học công nghệ và phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh, tiên tiến, thích ứng biến đổi khí hậu; công nghệ sau thu hoạch. Thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật, trọng tâm là khoa học quản lý, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

c) Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng các loại giống năng suất cao, chất lượng tốt, giống cây trồng sử dụng ít nước và chịu được ngập úng, hạn, mặn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

d) Tăng cường hệ thống thú y, bảo vệ thực vật, an ninh lương thực đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ cây trồng, vật nuôi, thủy sản trước tình hình diễn biến dịch bệnh ngày càng phức tạp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

6. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về nông nghiệp, nông thôn ở các cấp. Hoàn thiện hệ thống và và mối liên hệ về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong các cơ quan có liên quan quản lý nhà nước về an ninh lương thực.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên đất, nước; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất lúa. Có cơ chế, chính sách và chế tài đủ mạnh để sớm chấm dứt tình trạng bỏ hoang đất nông nghiệp. Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và ứng dụng công nghệ cao để quản lý, sử dụng đất trồng lúa hiệu quả, bền vững. Nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

c) Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên rừng. Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai; xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

d) Hoàn thiện quy hoạch và đầu tư, nâng cấp hệ thống thủy lợi, hệ thống hồ chứa nước, rừng phòng hộ đầu nguồn, đập ngăn mặn bảo đảm an ninh nguồn nước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7 (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

7. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh lương thực

a) Tăng cường hợp tác quốc tế, phát triển thị trường xuất khẩu nông sản ổn định, lâu dài; nâng cao giá trị xuất khẩu các mặt hàng lương thực, thực phẩm có lợi thế của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Đảm bảo an toàn thực phẩm, hướng dẫn triển khai thực hiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định về mức giới hạn tối đa của các chỉ tiêu an toàn trong các nhóm sản phẩm lương thực, thực phẩm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

c) Tăng cường triển khai các hoạt động đối ngoại để thu hút các nguồn vốn tài trợ, đầu tư từ nước ngoài để phát triển sản xuất các loại nông sản chủ lực địa phương, vùng sản xuất nông sản, cung ứng lương thực, thực phẩm ổn định, đáng tin cậy với các thị trường nhập khẩu nông sản.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và những năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; chủ động sử dụng các nguồn kinh phí bố trí, lồng ghép các chương trình để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

4. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1975/QĐ-TTg ngày 02/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị về Bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH.
- Lưu: VT, KTNph456.



Trần Phước Hiền